

Số: 952/TB-CTHADS

Quảng Nam, ngày 24 tháng 8 năm 2021

THÔNG BÁO
Về việc công khai lựa chọn tổ chức thẩm định giá tài sản

Căn cứ Điều 98, Điều 99 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Căn cứ khoản 2, Điều 3 Thông tư 200/2016/TT-BTC ngày 09/11/2016 của Bộ Tài chính quy định về việc lập, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm hoạt động của cơ quan thi hành án dân sự, kinh phí cưỡng chế thi hành án dân sự;

Căn cứ Quyết định số 13/2020/QĐST-KDTM ngày 02/11/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 285/QĐ-CCTHADS ngày 01/12/2020 và Quyết định thi hành án số 337/QĐ-CCTHADS ngày 14/12/2020 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam;

Căn cứ Quyết định rút hồ sơ thi hành án số 23/QĐ-CTHADS và Quyết định rút hồ sơ thi hành án số 24/QĐ-CTHADS lập cùng ngày 06/4/2021 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Nam;

Căn cứ Quyết định cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản số 10/QĐ-CTHADS ngày 25/5/2021 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Nam;

Căn cứ Biên bản kê biên, xử lý tài sản lập ngày 17 và 18/6/2021 của Chấp hành viên Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Nam.

Xét Đơn đề nghị về việc thẩm định giá lại lập ngày 19/7/2021 của Công ty Cổ phần Thương mại và Xuất nhập khẩu Nam Châu.

Do đương sự không thỏa thuận được về giá và không có thỏa thuận về việc lựa chọn tổ chức thẩm định giá lại tài sản nên Chấp hành viên Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Nam thông báo công khai về việc lựa chọn tổ chức thẩm định giá đối với tài sản bảo đảm của Công ty Cổ phần Thương mại và Xuất nhập khẩu Nam Châu. Địa chỉ: Cụm Công nghiệp Thương mại và Dịch vụ, Thôn 2, xã Quế Mỹ (xã Quế Cường cũ), huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam như sau:

I. Tên, địa chỉ của người có tài sản thẩm định giá:

Tên: Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Nam.

Địa chỉ: khối phố Ngọc Nam, phường An Phú, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam.

II. Tên tài sản:

Toàn bộ tài sản bảo đảm của Công ty Cổ phần Thương mại và Xuất nhập khẩu Nam Châu tại Nhà máy gạch Tuynel thuộc xã Quế Hiệp, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam gồm:

*** Công trình xây dựng:**

1. Nhà làm việc cũ: diện tích xây dựng 53,9 m², tường xây gạch, khung bê tông cốt thép, mái lợp ngói, nền lát gạch men.

2. Nhà ở công nhân: diện tích xây dựng 97,5 m², tường xây gạch, khung bê tông cốt thép, mái lợp tôn, nền láng xi măng.

3. Nhà bảo vệ: diện tích xây dựng 16,0 m², tường xây gạch, khung bê tông cốt thép, mái lợp tôn, nền láng xi măng.

4. Nhà kho 1: diện tích xây dựng 72,0 m², tường xây gạch, mái lợp ngói, nền láng xi măng.

5. Trạm điện + nhà hơi: diện tích xây dựng 47,6 m², tường xây gạch, mái lợp tôn, nền láng xi măng.

6. Nhà xưởng: diện tích xây dựng 9.576,0 m², mái lợp tôn, khung thép hình, nền láng xi măng.

*** Máy móc, thiết bị:**

STT	Tên tài sản	ĐVT	Khối lượng	Chủng loại	Đặc điểm kỹ thuật
01	Máy cấp liệu thùng 3.2 theo thông số kỹ thuật tiêu chuẩn Nga xuất xứ Việt Nam	Cái	01	Máy móc, thiết bị	<p>Thể tích thùng 3. M³ Năng suất:> 35tấn/h Vận tốc băng xích: 1.32m/ph Chiều rộng băng: 1000 Động cơ truyền động: 4KW Việt Hưng Động cơ trực cào: 3KWLGH Nhật khai thác Vòng bi: Nhật Hộp giảm tốc: ZQ400 TQ mới 100% Má xích: Thepsnmm C45; chốt xích: thép C45 Vỏ tôn: 3 ly, trục thép C45, băng thép tấm 6mm Kích thước lắp đặt: 5870x2780x1604 Trọng lượng: 5000kg</p>
02	Máy nhào trộn 500 theo thông số kỹ thuật tiêu chuẩn Nga Xuất xứ: Việt Nam	Cái	01	Máy móc, thiết bị	<p>Trọng lượng:>35 tấn/h Khoảng cách giữa 2 trục: 400 Đường kính xi lanh: D500 Chiều dài thùng nhào: 3200 Khoảng cách tâm liệu vào đến tâm ra liệu Tốc độ nhào: 30 vòng/phút Hộp giảm tốc: ZQ500 TQ mới 100% Vòng bi: nhật Động cơ: 30 KW Việt Hưng</p>

					<p>Thùng nhào: thép tấm 8mm tổ hợp Trục: thép C45 Kích thước lắp đặt: 4250x2100x1000 Trọng lượng: 6000kg</p>
03	<p>Máy cán tron thô CTT 1000/600 (Theo thông số kỹ thuật tiêu chuẩn CMK 1096-Nga) Xuất xứ: Việt Nam</p>	Cái	01	<p>Máy móc, thiết bị</p>	<p>Năng suất:>35 tấn/h Quả cán: D1000x600, thép 65Mn, dày 100mm Xát xi: thép 1300, trục thép C45 Vòng bi: Ru, Đức, Tiệp,...mới công suất động cơ 22KW+22KW Việt Hưng Khe hở giữa hai quả cán: 5-7mm Vận tốc quả chậm: 200 vòng/phút Vận tốc quả nhanh: 245 vòng/phút Trọng lượng: 9500kg Kích thước lắp đặt: 2667x1790x1270</p>
04	<p>Máy cán tron mịn CTM 1000/800 (Theo tiêu chuẩn máy CMK 516-Nga) Xuất xứ: Việt Nam</p>	Cái	1	<p>Máy móc thiết bị</p>	<p>Năng suất:>35 tấn/h Quả cán: D1000x800, thép 65Mn, dày 60Mn Xát xi: thép 1300, trục thép C45 Vòng bi: Ru, Đức, Tiệp ,... mới công suất động cơ 30KW+22KW Việt Hưng Khe hở giữa hai quả cán: 3-5mm Vận tốc quả chậm: 200 vòng/phút Vận tốc quả nhanh: 245 vòng/phút Trọng lượng: 9500kg Kích thước lắp đặt: 2667x1790x1270</p>
05	<p>Máy nhào lọc thủy lực 500-HGT rời kiểu Knok38 Xuất xứ: Việt Nam</p>	Cái	1	<p>Máy móc thiết bị</p>	<p>Trọng lượng:>35 tấn/h Tốc độ nhào: 28 vòng/phút Hộp giảm tốc: ZQ750 TQ mới 100%</p>

					<p>Vòng bi: nhật Ly hợp hơi 250 Động cơ: 30 KW Việt Hưng Động cơ truyền lực 55KW Việt Hưng Thùng nhào: thép tấm 8mm tổ hợp C45 Trọng lượng: 9000kg</p>
06	Máy nhào đùn liên hợp NĐCK- 450 thông số kỹ thuật tiêu chuẩn CMK 502-Nga)	Cái	01 máy móc thiết bị		<p>Năng suất: 1600v/giờ (gạch tiêu chuẩn) Đường kính đầu ép : 450 HGT Nhào: ZQ850TQ mới 100% Vòng bi: Nhật Ly hợp hơi 350: 02 cái Động cơ phần nhào: 45KW Việt Hưng Động cơ phần đùn ép: 90KW Việt Hưng Đường ống bơm chân không xát xi thép U300 Thùng nhào thép tấm 8mm Thân máy thép tổ hợp, gia công trên máy CNC Trục: thép C45 Tốc độ trục đùn: 25 vòng/phút, trục nhào 28 vòng/ phút Kính thước lắp đặt 6537x3650x2340 Trọng lượng: 12.500kg</p>
07	Băng tải liệu cấp B600 Xuất xứ: Việt Nam	m	44	Máy móc thiết bị	<p>Chiều rộng băng: 600, dày 10,5 lớp bố, dán liền Năng suất lớn nhất: 3m³ /h Vận tốc băng: 35m/phút Con lăn: D60, bước con lăn đỡ băng 750 Khung băng: thép U100 Động cơ LGT: (2,2-4KW) Nhật</p>
08	Băng tải gạch mộc B600 Xuất xứ: Việt Nam	m	15	Máy móc thiết bị	<p>Năng suất lớn nhất 30m³ Chiều rộng băng:600, dày 10,5 lớp bố, dán liền</p>

					Con lăn: D60, bước con lăn đỡ bằng 400 Khung băng: thép U100 Động cơ LGT: 3KW, Nhật
09	Băng tải pha than B500 Xuất xứ: Việt Nam	m	05	Máy móc, thiết bị	Năng suất lớn nhất 10 tấn/h Chiều rộng băng 500, dày 10, 5 lớp bố, dán liền Con lăn: D60, bước con lăn đỡ băng: 300 Khung băng: thép U100 Động cơ LGT (2,2-3KW), Nhật
10	Băng tải hồi liệu B500 Xuất xứ: Việt Nam	m	12	Máy móc, thiết bị	Năng suất lớn nhất 10 tấn/h Chiều rộng băng 500, dày 10, 5 lớp bố, dán liền Con lăn: D60, bước con lăn đỡ băng: 300 Khung băng: thép U100 Động cơ LGT (2,2-3KW), Nhật
11	Máy nghiền than 3,0 tấn/h Xuất xứ: Việt Nam	Cái	01	Máy móc, thiết bị	Năng suất 3 tấn/h. Độ ẩm < 10% Vận tốc đầu búa: 47m/s Công suất điện: 11KW
12	Quạt hút khí lò nung N012+ van xoay Xuất xứ: Việt Nam	Cái	01	Máy móc, thiết bị	Lưu lượng lớn nhất: 40.000 + 45.000 m ³ /h Cột áp: 110mm H2O Công suất điện: 22KW động cơ điện mới Gói ổ liền gia công trên máy CNC; Vòng bi SKF Vỏ quạt: thép tấm 4 ly Xát xi: thép U120 Đĩa cánh: thép tấm 8 ly; cánh thép 5 ly Khối lượng: 1100kg Kích thước bao: 2159 x 1950 x 2104mm
13	Quạt hút khí thải hầm sậy N0 14	Cái	01	Máy móc, thiết bị	Lưu lượng lớn nhất: 65.000 m ³ /h Cột áp: 100mm H2O Công suất điện: 30KW động cơ Vihem, Tecop Vòng bi: Nhật Vỏ quạt: thép tấm 5 ly

					Khối lượng: 1900kg Kích thước bao: 2066 x 2314 x 2893 mm
14	Quạt trích khí ẩm No 10 Xuất xứ: Việt Nam	Cái	01	Máy móc, thiết bị	Lưu lượng lớn nhất: 30.000m ³ /h Cột áp: 110mm H ₂ O Công suất điện: 11KW động cơ Vihem, Teecop Gối ổ liền gia công trên máy CNC; Vòng bi Nhật Vỏ quạt: thép tấm 4 ly Xát xi: thép U120 Đĩa cánh: thép tấm 8 ly, cánh thép 4 ly Khối lượng: 850kg Khối thước bao: 1780 x 1605 x 1770 mm
15	Quạt tuần hoàn C71 Xuất xứ: Việt Nam	Cái	03	Máy móc, thiết bị	Lưu lượng lớn nhất: 15.000 m ³ /h Cột áp: 25mm H ₂ O Công suất điện: 03 KW động cơ điện mới Gối ổ liền gia công theo máy CNC; Vòng bi SKF Vỏ quạt: thép tấm 3 ly Cánh thép 5 ly Khối lượng: 380 kg
16	Máy phát điện	Cái	01	Máy móc, thiết bị	
17	Hệ thống điện	Hệ	01	Máy móc, thiết bị	
18	Hệ thống đường ray xe goong, xe phà (Lắp dựng ray P43, Máy cắt gạch tự động CTD - 1200, Bơm chân không, Máy nén khí 5HP, Hệ thống điện CBTH, Tời kéo goong TK2000 + Puly, Tời kéo cửa TK500 + Puly, Tời nâng than TK750 +	Hệ	01	Máy móc, thiết bị	

	<p><i>Puly, Kích đẩy thủy lực 30 tấn/1250, Kích đẩy thủy lực 40 tấn/1250, Xa phà điện 12-6, 8 bánh, Hệ van lò nung hâm sấy, Hệ thống điện lò nung hâm sấy không bao gồm cáp nguồn từ TBA đến tủ, Móng lò nung, Thân lò nung, hâm sấy Tuynel, Móng kích đẩy, Ray hồi lưu - ray xe phà, Đài thép nước - đường ống ...).</i></p>				
--	---	--	--	--	--

*** Các loại xe chuyên dụng, cơ giới:**

1	Khối xây xe goong	xe	65		- Tình trạng: Đang hoạt động, chất lượng khoảng 70%
2	Xe nâng 1,5 tấn hiệu FVD25Z				- Tình trạng: Đang hoạt động, Sơn bong tróc, 4 lớp mòn, hệ thống dầu thủy lực rò rỉ dầu, chất lượng khoảng 50%
3	Xe nâng nhãn hiệu Mishubishi	xe	01		- Tình trạng: hư hỏng, không hoạt động
4	Xe nâng hiệu Komatshu	xe	01		- Tình trạng: hư hỏng, không hoạt động
5	Xe nâng hiệu TCM	xe	01		- Tình trạng: hư hỏng, không hoạt động
6	Hệ thống xe goong	xe	200		- Tình trạng: Đang hoạt động, chất lượng khoảng 70%
7	Xe ô tô con hiệu Acocorrd E, BKS 92A-003.68	xe	01		- Thông số kỹ thuật: Số khung: JHMCP26798C035122; Số máy: K24Z31705608; Sản xuất năm 2008. - Đăng kiểm đến ngày 06/12/2021; - Tình trạng: Đang hoạt động bình thường, nội thất

					xuống cáp, dàn gàm phía bên phải mục nát, sơn bong tróc, hệ thống đèn xuống cáp, 02 lớp mòn. Chất lượng xe còn khoảng 60%.
8	Xe đào KOBECO, bánh xích, hiệu SK200	xe	01		- Tình trạng: Đang hoạt động, Cabin hư hỏng, hệ thống thủy lực bị rò rỉ dầu, bánh xích rỉ sắt, vỏ ngoài bị rỉ sắt, chất lượng khoảng 60%

- Các tài sản khác (tài sản không bảo đảm) gắn liền với thửa đất số 00, tờ bản đồ số 00, diện tích 20.105,7 m² tại Thôn Nghi Thượng, xã Quế Hiệp, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam, gồm:

*** Cây xanh:**

- Dừa : 04 cây , cao 1.5 m, đường kính 0.5 cm, mới trồng chưa có quả;
- Đu đủ : 01 cây , cao 1.5m, đường kính 0.5 cm, đã có quả ;
- Xoài: 02 cây, cao khoảng 15 m (đường kính 01 cây 5cm, 01 cây 30 cm), cao khoảng 08 m;
- Bưởi : 01 cây, đường kính 3,3 cm, cao khoảng 1,7 m;
- Vừng: 01 cây, đường kính 20 cm, cao khoảng 08 m;
- Si: 02 cây , đường kính 10 cm, cao khoảng 1,5 m;
- Mít: 01 cây, đường kính 0,3 cm, cao khoảng 1,5 m, chưa có quả;
- Vú sữa: 01 cây, đường kính 30 cm, cao khoảng 06 m;
- Chuối: 04 cây, đường kính 20 cm, 01 đã cho quả, cao khoảng 03 m;
- 02 chưa rõ tên (01 cây đường kính 30 cm, 01 cây đường kính 20 cm).

*** Công trình xây dựng:**

1. Nhà làm việc 1: diện tích xây dựng 58,5 m², tường xây gạch, khung bê tông cốt thép, mái lợp ngói, nền lát gạch men;
2. Nhà kho 2: diện tích xây dựng 25,41 m², tường xây gạch, mái lợp tôn, nền láng xi măng;
3. Nhà vệ sinh 1: diện tích xây dựng 20,77 m², tường xây gạch, khung bê tông cốt thép, mái lợp tôn, nền lát gạch men;
4. Nhà xưởng cơ khí: diện tích xây dựng 193,67 m², mái lợp tôn, khung thép hình, nền láng xi măng;
5. Nhà ở số 1: diện tích xây dựng 149,81 m², tường xây gạch, mái lợp tôn, nền láng xi măng;
6. Nhà làm việc 2: diện tích xây dựng 86,86 m², tường xây gạch, mái lợp tôn, nền láng xi măng;
7. Nhà vệ sinh 2: diện tích xây dựng 17,64 m², tường xây gạch, khung bê tông cốt thép, mái bê tông cốt thép, nền lát gạch men;

8. Giếng nước: đường kính 1,2 m, thành xây gạch.

9. Toàn bộ nền bê tông, nền xi măng, hệ thống đường bê tông nội bộ và toàn bộ trụ bê tông, tường rào lưới B40, cổng ngõ nằm trên thửa đất số 00, tờ bản đồ số 00, diện tích 20.105,7 m² tại Thôn Nghi Thượng, xã Quế Hiệp, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam.

III. Yêu cầu về hồ sơ của tổ chức thẩm định giá gồm:

- Là doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Nam được Bộ Tài chính công bố đủ điều kiện thẩm định giá theo quy định tại Điều 5 Thông tư 38/2014/TT-BTC ngày 28/3/2014 của Bộ Tài chính.

- Có văn bản đăng ký tham gia cung cấp dịch vụ thẩm định giá; hồ sơ năng lực (Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá; dịch vụ công ty cung cấp; mô hình, quy trình thực hiện; nhân sự; giấy tờ pháp lý; dự án tiêu biểu, ...) và các tài liệu khác có liên quan kèm theo khung tiêu chí tổ chức thẩm định giá tự chấm điểm, đánh giá (khung tiêu chí gửi kèm theo thông báo này).

- Tổ chức thẩm định giá cung cấp bản chính hoặc sao y bản chính các giấy tờ tài liệu do tổ chức mình ban hành; cung cấp bản sao có chứng thực các giấy tờ, tài liệu khác không do tổ chức mình ban hành. Cơ quan Thi hành án không hoàn trả hồ sơ đối với tổ chức thẩm định giá tài sản không được lựa chọn.

IV. Thời gian, địa điểm và hình thức nộp hồ sơ:

1. Thời gian nộp hồ sơ: Kể từ thời điểm đăng tải thông báo trên trang thông tin điện tử Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Nam đến 09 giờ 30 phút ngày 06/8/2021.

2. Địa điểm và hình thức nộp hồ sơ: Nộp trực tiếp tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Nam. Địa chỉ: khối phố Ngọc Nam, phường An Phú, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam.

Vậy, Chấp hành viên Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Nam thông báo công khai cho các tổ chức thẩm định giá tài sản biết, đăng ký tham gia.

Nơi nhận:

- Công TTĐT Tổng cục THADS;
- Công TTĐT Cục THADS tỉnh Quảng Nam;
- Cục trưởng (b/c);
- Viện KSND tỉnh Quảng Nam (k/s);
- Lưu: VT, HSTHA.



Nguyễn Lê Hội